

CÔNG AN TỈNH TÂY NINH
PHÒNG CS.PCCC&CNCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 36 /TD-PCCC

**GIẤY CHỨNG NHẬN
THẨM DUYỆT THIẾT KẾ VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY**

Căn cứ Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành của Luật phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật phòng cháy và chữa cháy;

Xét hồ sơ và văn bản đề nghị thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy số 760/CV-SVI ngày 19 tháng 4 năm 2022 của: Công ty cổ phần đầu tư Sài Gòn VRG.

Người đại diện theo pháp luật là ông: Lư Thanh Nhã. Chức vụ: Tổng giám đốc.

**PHÒNG CẢNH SÁT PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ
CHỨNG NHẬN:**

Công trình: Khu kho xưởng Phước Đông 3

Địa điểm xây dựng: Đường N16, KCN Phước Đông, xã Phước Đông, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

Chủ đầu tư: Công ty cổ phần đầu tư Sài Gòn VRG.

Đơn vị tư vấn thiết kế: Công ty cổ phần đầu tư và tư vấn xây dựng Phú An Thành;
Công ty TNHH MTV Hùng Việt.

Đã được thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy các nội dung sau:

1. Đường giao thông cho xe chữa cháy; Khoảng cách an toàn phòng cháy và chữa cháy;
2. Bậc chịu lửa; Hạng nguy hiểm cháy, nổ; Bố trí công năng của công trình liên quan đến phòng cháy và chữa cháy; Giải pháp ngăn cháy, chống cháy lan;
3. Lối, đường thoát nạn; Hệ thống đèn chiếu sáng sự cố và đèn chỉ dẫn thoát nạn;
4. Hệ thống báo cháy tự động;
5. Hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà; Hệ thống hòng nước chữa cháy trong nhà; Hệ thống chữa cháy tự động Sprinkler;
6. Trang bị phương tiện chữa cháy ban đầu;
7. Hệ thống thông gió, hút khói.
8. Giải pháp cấp điện cho hệ thống phòng cháy và chữa cháy; Hệ thống chống sét;

Quy mô công trình và danh mục các tài liệu, bản vẽ được thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy ghi tại trang 2, 3. / gđ

Nơi nhận:

- Công ty cổ phần đầu tư Sài Gòn VRG;
- Cục Cảnh sát PCCC và CNCH;
- Ban quản lý khu kinh tế tỉnh Tây Ninh;
- Lưu: Đội công tác phòng cháy.

Tây Ninh, ngày 27 tháng 4 năm 2022

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Thượng tá Nguyễn Đức Trọng

**QUY MÔ CÔNG TRÌNH VÀ DANH MỤC TÀI LIỆU, BẢN VẼ ĐƯỢC THẨM
DUYỆT THIẾT KẾ VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY**

*(Kèm theo Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy
số 36.../TD-PCCC ngày 27/4/2022 của Phòng CS PCCC&CNCH Công an tỉnh Tây Ninh)*

TT	Nội dung	Ghi chú
I	QUY MÔ CÔNG TRÌNH	
	* Quy mô công trình: Công trình được xây dựng trên phần đất có diện tích 43.056,6m². Công trình gồm 05 hạng mục có tổng diện tích xây dựng 22.674,05m², trong đó: - Nhà kho A diện tích 11.200m² (70m x 160m), 1 tầng, cao tới đỉnh cột và mái 14,05m – 17,551m. - Nhà kho B diện tích 11.200m² (70m x 160m), 1 tầng, cao tới đỉnh cột và mái 14,05m – 17,551m. - Nhà nghỉ, nhà làm việc & WC diện tích 29m², 1 tầng, cao tới đỉnh cột và mái 3,5m. - Nhà bảo vệ & trực PCCC diện tích 24,25m², 1 tầng, cao tới đỉnh cột và mái 3,5m. - Trạm bơm và bể nước PCCC diện tích 220,8m² (8m x 27,6m), diện tích trạm bơm 23,52m² (4,2m x 5,6m), 1 tầng, cao tới đỉnh cột và mái 3,25m. * Các hệ thống phòng cháy chữa cháy và hệ thống kỹ thuật khác có liên quan - Hệ thống báo cháy tự động: gồm 02 trung tâm báo cháy, mỗi trung tâm 55zone, lắp đặt 80 đầu báo cháy khói dạng tia chiếu và các bộ nút nhấn khẩn, chuông báo. - Hệ thống cấp nước chữa cháy: + Hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà: 05 trụ ngoài nhà, 05 tủ chữa cháy ngoài nhà (mỗi tủ gồm 02 cuộn vòi A và 02 lăng A), 02 trụ chờ tiếp nước, đường ống cấp nước chữa cháy sử dụng ống STK DN200, giảm DN150 ra trụ DN100, mạng đường ống đi mạng vòng khép kín. + Hệ thống hòng nước chữa cháy trong nhà: 32 tủ chữa cháy trong nhà (16 tủ đơn, 16 tủ đôi) và 08 hòng chờ tiếp nước (Nhà kho A: 16 tủ, 04 hòng chờ tiếp nước (mỗi module có 04 tủ (2 tủ đơn, 2 tủ đôi), 01 hòng chờ tiếp nước); Nhà kho B: 16 tủ, 04 hòng chờ tiếp nước (mỗi module có 04 tủ (2 tủ đơn, 2 tủ đôi), 01 hòng chờ tiếp nước)), đường ống cấp nước chữa cháy bên trong sử dụng ống STK DN125, ra hòng DN65, mạng đường ống đi mạng vòng khép kín. + Hệ thống chữa cháy tự động sprinkler: 2.688 đầu phun loại K11.2 (Nhà kho A: 1.344 đầu phun (mỗi module có 336 đầu phun); Nhà xưởng B: 1.344 đầu phun (mỗi module có 336 đầu phun)), mạng đường ống kết hợp với mạng chữa cháy trong nhà, mạng vòng, đường ống sử dụng ống STK DN125, ra đầu phun DN40, DN32, DN25. + Trạm bơm chữa cháy gồm 01 máy bơm động cơ điện và 01 máy bơm động cơ diesel, mỗi máy có lưu lượng Q = 504m³/h, H = 100m (01 máy	

Trần

	bơm chính, 01 máy bơm dự phòng), 01 máy bơm bù có lưu lượng $Q = 10\text{m}^3/\text{h}$, $H = 110\text{m}$. + Bể nước chữa cháy là bể nước ngầm khoảng 510m^3 ($27\text{m} \times 6,8\text{m} \times 2,8\text{m}$). - Trang bị phương tiện chữa cháy ban đầu: gồm 229 bình chữa cháy bột BC 8kg, 229 bình chữa cháy CO_2 5kg. Bình chữa cháy dự phòng 23 bình chữa cháy bột BC 8kg, 23 bình chữa cháy CO_2 5kg. - Hệ thống thông gió, chống tụ khói: gồm 32 quạt hút khói gắn tường, mỗi quạt có công suất $32.000\text{m}^3/\text{h}$, áp suất $100\text{Pa} - 150\text{Pa}$ (Nhà kho A lắp đặt 16 quạt, mỗi module lắp đặt 04 quạt; Nhà kho B lắp đặt 16 quạt, mỗi module lắp đặt 04 quạt). - Hệ thống chống sét: gồm 02 kim thu sét hiện đại có bán kính bảo vệ 120m, lắp đặt trên mái nhà kho A và nhà kho B. Dây thoát sét bằng dây đồng trần 70mm^2, 01 giếng tiếp địa sâu 20m, 01 cọc tiếp địa $\varnothing 16$ dài $2,4\text{m}$. - Phương tiện chiếu sáng sự cố và chỉ dẫn lối thoát nạn: 80 đèn chiếu sáng sự cố, 16 đèn chỉ dẫn thoát nạn.	
II	DANH MỤC TÀI LIỆU, BẢN VẼ	
1	Thuyết minh của công trình liên quan đến PCCC	01 quyển
2	- Mặt bằng tổng thể: A-101 → A-104; - Nhà kho A; Nhà kho B: A-201 → A-209; - Nhà nghỉ, nhà làm việc & WC: A-401 → A-404; - Nhà bảo vệ & trực PCCC: A-501 → A-504; - Trạm bơm và bể nước PCCC: A-601 → A-603.	
3	Hệ thống báo cháy tự động; FA-201 → FA-206;	
4	Hệ thống đèn chiếu sáng sự cố và đèn chỉ dẫn thoát nạn: E-204 → E-205	
5	Hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà; Hệ thống hòng nước chữa cháy trong nhà; Hệ thống chữa cháy tự động Sprinkler; Trang bị phương tiện chữa cháy ban đầu: FF-201 → FF-210;	
6	Hệ thống chống sét: LA-201 → LA-203;	
7	Hệ thống thông gió, hút khói: M-101; M-202 → M-204;	

Lưu ý: Thông tin tại Giấy chứng nhận này chỉ xác nhận bảo đảm các yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy, không có giá trị về quyền sử dụng đất và các chỉ tiêu về quy hoạch, xây dựng. *Quản*